

Số: 01/2018/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 08 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, Sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh H.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Trọng Đ, Sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 /12 /2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trọng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trọng Đ đã thống nhất như sau: Chị Trần Thị T nhận trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Bảo C sinh ngày 25/ 12/ 2016 đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Trọng Đ nhận trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Trọng Bảo A, sinh ngày 11/ 6/ 2011 đến tuổi trưởng thành. Các đương sự thống nhất không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Hai bên vẫn có các quyền qua lại, chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:**

+ Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trọng Đ thống nhất: Tính từ ranh giới đất (phần giáp đường vào nhà) lùi vào 03m và rộng 2,7m để sử dụng chung làm lối ra vào.

+ Chị Trần Thị T được quyền sử dụng phần đất có diện tích là 216,1m² có ranh giới như sau:

Phía Bắc giáp đất anh Đ dài 19,52m; Phía Nam giáp đất ông T dài 22,5m; Phía Đông giáp đất ông K dài 6,9m; phía Tây giáp đất UBND xã quản lý dài 10,44m. Trị giá tài sản mà chị Trần Thị T được hưởng là 64.830.000đ (*sáu mươi tư triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*) nhưng chị Trần Thị T phải chịu trách nhiệm trả cho ông Trần Hữu T số tiền là 15.000.000đ, trả cho Tổ tiết kiệm xóm C là 12.000.000đ cũng lãi phát sinh và 500.000đ góp tiết kiệm khi hết thời hạn, trả cho anh Trần Đình Thuận số tiền là 12.000.000đ. Tổng giá trị tài sản còn lại mà chị Trần Thị T được hưởng là: 25.830.000đ (*Hai mươi lăm triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*).

+ Anh Nguyễn Trọng Đ được quyền sử dụng phần đất có diện tích là 346,2m² có ranh giới như sau:

Phía Bắc giáp đất UBND xã quản lý dài 22,5m; Phía Nam giáp đất chị T dài 19,52m; Phía Đông giáp đất ông H dài 15,1m; phía Tây giáp đất UBND xã quản lý dài 14,96m và các tài sản trên đất. Trị giá tài sản mà anh Nguyễn Trọng Đ được hưởng là 103.860.000đ (*một trăm linh ba triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng*) nhưng anh Nguyễn Trọng Đ phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách huyện L số tiền nợ gốc là 30.000.000đ và tiền lãi phát sinh. Tổng giá trị tài sản còn lại mà anh Nguyễn Trọng Đ được hưởng là: 73.860.000đ (*Bảy mươi ba triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- **Về án phí:** Chị Trần Thị T thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, 645.000đ (*sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) án phí phân chia tài sản và 975.000đ (*chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí phân chia nợ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp trước là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0001677 ngày 18/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Anh Nguyễn Trọng Đ thỏa thuận nộp 1.845.000đ (*một triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) án phí phân chia tài sản và 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí phân chia nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện L (2 bản);
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang

